Part I

I/ Chọn từ có phần gạch chân được phát âm khác với các các từ còn lại trong câu: (5đ)

1. A. review	B. sew	C. renew	D. few
2. A. prove	B. remove	C. improve	D. stove
3. A. hurry	B. durian	C. during	D. duty
4. A. daily	B. maize	C. dairy	D. laid
5. A. character	B. chemistry	C. scholar	D. chapter

II/ Chọn từ có vị trí trọng âm khác với các từ còn lại: (5đ)

1. A. concert	B. teenager	C. comfortable	D. cartoon
2. A. satellite	B. contestant	C. similar	D. interview
3. A. banana	B. document	C. lifestyle	D. product
4. A. restaurant	B. arrival	C. neighbor	D. general
5. A. altogether	B. decorate	C. delicious	D. grandmother

LIVEWORKSHEETS